

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2020/HSST
Ngày: 30/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Phương Quyền

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Hữu Tấn

2. Ông Trần Thanh Việt

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trương Phi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 119/2020/HSST ngày 12/11/2020 đối với bị cáo:

Trần Tuấn Anh K (B), sinh ngày 20/01/1982; tại Long Xuyên, An Giang; nơi cư trú: Tổ 14, khóm Tây Khánh 3, phường Mỹ H, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; con ông: Trần Thanh L, sinh năm 1958 và bà Lăng Thị Thanh N, sinh năm 1958; vợ: Võ Minh T, sinh năm 1985; Có 02 con, con lớn sinh năm 2006 và nhỏ sinh năm 2009; tiền sự: Chưa; tiền án: Ngày 11/12/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 21/02/2016 chấp hành xong hình phạt tù; ngày 27/12/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 01/02/2019, chấp hành xong hình phạt tù; bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/10/2020 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Nguyễn Cẩm T, sinh năm 1983; nơi cư trú: 13D7 đường Trần Phú, khóm Đông Thịnh 9, phường Mỹ Phước, Tp.Long Xuyên, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Võ Minh T, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ 14, khóm Tây Khánh 3, phường Mỹ H, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

Người làm chứng: Nguyễn Thanh H, sinh năm 1976; nơi cư trú: 13D7 đường Trần Phú, khóm Đông Thịnh 9, phường Mỹ Phước, Tp.Long Xuyên, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Tuấn Anh K đã 02 lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản nhưng chưa được xóa án tích. Khoảng 12 giờ ngày 14 tháng 10 năm 2020, K điều khiển xe mô tô biển số 67B2-404.62 đi qua nhà số 13D7, đường Trần Phú, khóm Đông Thịnh 9, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên thấy cửa nhà không khóa nên nảy sinh ý định vào lấy trộm tài sản. Thực hiện ý định này, K dừng xe bên ngoài và vào phòng khách mở yên xe mô tô hiệu Vario màu đen biển số 67B1-995.59 của chị Nguyễn Cẩm T lấy ví nữ màu đỏ lục lấy trộm 7.198.000 đồng và 2USD thì bị anh Nguyễn Thanh H (cH chị T) đang nằm trên võng trong phòng khách phát hiện bắt giữ K giao cho Công an phường Mỹ Phước lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

** Vật chứng và tài sản thu giữ gồm:*

- Tiền Việt Nam 7.198.000 đồng.
- 01 tờ ngoại tệ mệnh giá 02 USD.
- 01 xe mô tô biển số 67B2-404.62, số khung RLHJA3912KY245398, số máy JA39E - 1106166.

* Căn cứ bảng tỷ giá số 08 ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Ngân hàng Ngoại thương Chi nhánh tỉnh An Giang (Vietcombank) xác định: Tỷ giá mua ngày 14 tháng 10 năm 2020: 01 USD = 22.940 đồng.

Cáo trạng số: 117/CT-VKS ngày 11/11/2020 của Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Long Xuyên, truy tố Trần Tuấn Anh K về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 điều 173 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Trần Tuấn Anh K từ 02 năm 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng đề nghị: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho chị Võ Minh T: 01 xe mô tô, biển số 67B2-404.62.

Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận: Do không có nghề nghiệp ổn định và cần có tiền để tiêu xài nên vào ngày 14/10/2020, lợi dụng việc chị Nguyễn Cẩm T không khóa cửa nhà, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi lấy trộm 7.198.000đ và 02 USD của chị Nguyễn Thị Cẩm T thì bị anh H phát hiện bắt giữ giao cho Công an phường Mỹ Phước.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Long Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại Nguyễn Cẩm T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai và làm rõ các tình tiết vụ án nên việc vắng mặt của chị T không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 3 Điều 423 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về trách nhiệm hình sự:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay còn phù hợp với các chứng cứ khác đó là: lời khai bị hại Nguyễn Cẩm T; người làm chứng: Nguyễn Thanh H và các chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ căn cứ để xác định: Ngày 14/10/2020, Trần Tuấn Anh K đã lén lút thực hiện hành vi lấy trộm 7.198.000đ và 02 USD với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 7.243.880đ của chị Nguyễn Thị Cẩm T thì bị phát hiện như nội dung cáo trạng đã truy tố. Hành vi này của bị cáo đã cấu thành phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Do bị cáo đã 02 lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng chưa được xóa án tích thì lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo được xem là “Tái phạm nguy hiểm” là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 với khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù.

[4] Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là thanh niên trưởng thành, đủ khả năng nhận thức được hành vi của bản thân. Lẽ ra bị cáo phải biết cố gắng siêng năng lao động để tạo thu nhập chính đáng nuôi sống bản thân, phụ giúp cho gia đình và sống có ích cho xã hội, thế nhưng chỉ vì bản tính lười lao động, thích hưởng thụ nên bị cáo đã cố ý phạm tội bằng cách lợi dụng sơ hở của người khác để lén lút lấy trộm tài sản. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật Nhà nước bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến đời sống bình thường của xã hội. Bản thân bị cáo có hai tiền án về tội

“Trộm cắp tài sản”, thế nhưng bị cáo không biết hối cải mà lại cố ý phạm tội với phương thức và thủ đoạn như lần phạm tội trước, điều này chứng tỏ bị cáo là người rất xem thường pháp luật. Do đó cần xử phạt nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Được xem xét các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, khi xem xét áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên không xét đến.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên có thu giữ và chuyển giao Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên: 01 xe mô tô, biển số 67B2-404.62, đây là xe của chị Võ Minh T cho bị cáo mượn nhưng chị T không biết bị cáo dùng xe vào việc phạm tội nên trả lại xe này cho chị T.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Bồi các lễ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015.

[1] Xử phạt: bị cáo Trần Tuấn Anh K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2020.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho chị Võ Minh T: 01 xe mô tô, biển số 67B2-404.62.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan công an TP Long Xuyên và Chi cục Thi hành án Dân sự TP Long Xuyên lập ngày 17/11/2020)

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Viện kiểm sát TPLX;
- THA TPLX;
- Nhà Tạm Giữ CA.TPLX;
- Sở tư pháp tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ + VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Phương Quyền